TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG LÁT** **TỈNH THANH HOÁ** Bản án số: 26/2022/HSST Ngày 12/5/2022	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT TỈNH THANH HOÁ.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà: Ngô Thị T

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị M và Ông Hoàng Văn H

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Viết M - Thư ký Toà án

Đại diện VKSND huyện Mường Lát tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn P - Kiểm sát viên.

Ngày 12/5/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường lát, tỉnh Thanh Hóa đưa ra xét xử công khai, vụ án hình sơ thẩm thụ lý số: 13/2022/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2022; Quyết định Hoãn phiên tòa số: 06/2022/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2022. Đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Bá T , sinh năm 1993, tại xã Đông Quang, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông: Nguyễn Bá Sáu, sinh năm 1950. Con bà: Lê Thị Ngân, sinh năm 1955. Đều trú tại: Xã Đông Quang, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa, gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Vợ: Lò Thị Hân, sinh năm 1990. Có hai người con sinh đôi vào ngày 21/02/2022. Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2021 đến ngày 01/12/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

2. Vi Văn T , sinh năm 1998. Quê quán và nơi cư trú: Bản Xim, xã Quang Chiểu, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Thái. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Là Đảng viên dự bị Đảng cộng sản Việt Nam đang sinh hoạt tại Chi bộ bản Xim, Xã Quang Chiểu, huyện Mường Lát. Ngày 04/11/2021, Thiệp bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số: 12-QĐ/UBKT ngày 04/11/2021 của UBKT huyện Ủy Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Con ông: Vi Văn Chường, sinh năm 1977. Con bà: Lò Thị Nói, sinh năm 1979. Đều trú tại: Bản Xim, xã Quang Chiểu, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, gia đình có 04 người con, bị cáo là con thứ tư trong gia đình, chưa có vợ, con. Tiền

án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2021 đến ngày 12/11/2021, được thay thế biện pháp ngăn chặn, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

3. Nguyễn Đình S , sinh năm 2001, Quê quán và nơi cư trú: Thôn Đoàn Kết, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 09/12. Con ông: Nguyễn Đình Hoan, sinh năm 1972. Con bà: Lê Thị Xuân**,** sinh năm 1975. Đều trú tại: Thôn Đoàn Kết, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa, gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ hai trong gia đình, chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2021 đến ngày 11/11/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho nhận bảo lĩnh, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

4. Bùi Đại Nghĩa L ; Sinh ngày 07/9/2003. Hộ khẩu và nơi cư trú: Thôn Điền Trạch, xã Thọ Lâm, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Thiên chúa. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Bùi Văn Tuấn, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Thôn Điền Trạch, xã Thọ Lâm, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Con bà Bùi Thị Hạnh**,** sinh năm 1981. Trú tại: Nhật Bản, gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình, chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 23/10/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại thôn Điền Trạch, xã Thọ Lâm, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Đến ngày 16/3/2022 bị Công an huyện Thọ Xuân tạm giữ về tội "*Tổ chức việc sử dụng trái phép chất ma túy*" đến ngày 19/3/2022 chuyển thành biện pháp tạm giam. Có mặt.

5. Nguyễn Viết H , sinh năm 2000. Đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú: Thôn 2, Thọ Lâm, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông: Nguyễn Viết Minh, đã chết. Con bà: Ngô Thị Thảo, sinh năm 1980. Trú tại: Thôn 2, xã Thọ Lâm, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa, bị cáo là con duy nhất trong gia đình, chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 23/10/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho nhận bảo lĩnh, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

**** Người bị hại:***

1. Hà Quốc T , sinh năm 1981, trú tại khu 1, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

2. Vi Văn N , sinh năm 1984, trú tại bản Lát, xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

3. Phạm Bá N , sinh năm 1996, trú tại bản Chiềng, xã Nam Động, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt lần thứ 2 có đơn xin xét xử vắng mặt.

**** Người chứng kiến:*** Hà Văn L , sinh năm: 1993; Trú tại: Khu 3, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt không có lý do)

**** Nhân chứng:*** Hà Văn D , sinh năm: 1993; Trú Tại: Bản Lát, xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt không có lý do)

**** Người bào chữa cho bị cáo Vi Văn T*** : Ông: **Nguyễn Ngọc K** , Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý số 1 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Thanh Hoá. Có mặt.

NHẬN THẤY

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát tiếp nhận nguồn tin về tội phạm của Công an Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa với nội dung: Khoảng 23 giờ ngày 13/10/2021, tại khu phố Buốn, Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát xảy ra vụ cố ý gây thương tích giữa Nguyễn Bá T cùng 04 đồng phạm với nhóm của Hà Quốc T ; nhóm của T dùng hung khí, tay và chân đánh gây thương tích cho nhóm của Hà Quốc T .

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 14/10/2021, Nguyễn Bá T cùng 04 đồng phạm đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đầu thú về hành vi cố ý gây thương tích cho nhóm của Hà Quốc T , cụ thể như sau: Vào hồi 19 giờ ngày 13/10/2021, Nguyễn Bá T cùng Bùi Đại Nghĩa L , Nguyễn Viết H , Nguyễn Đình S và Vi Văn T cùng nhau ăn cơm, uống rượu tại nhà T . Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Thức gọi điện cho Hà Quốc Trường để hỏi về số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) mà T còn nợ Thức, T và T đã hẹn gặp nhau ở nhà hàng Hải Muối tại khu phố Buốn, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát. Khi đi, Thức gọi thêm L , T , S và H đi cùng nhưng không nói rõ lý do là đi hỏi tiền mà chỉ bảo đi với T có việc. Khoảng 23 giờ cùng ngày T điều khiển xe ô tô bán tải BKS 36C-320.75 chở T , H , L và S đến nhà hàng Hải Muối như đã hẹn. Đến nơi T ngồi trên xe và bảo T dẫn theo L , H u và S vào gặp T hỏi về số tiền nợ. Khi bị hỏi về số tiền nợ, T có nói cho xem sổ ghi và nói với một người trong nhóm của T là "nói láo tao ném xuống ao bây giờ". Khoảng 05 phút sau, T gọi điện thoại cho T và nói T dọa ném 4 người T , H , L và S n xuống ao. Nghe vậy, T cầm theo con dao nhọn, loại gấp để sẵn trên xe ô tô cho vào túi quần bên trái rồi đi xuống gặp T và yêu cầu T trả tiền nhưng T nói chưa có tiền trả hôm nay. Hai bên xảy ra mâu thuẫn, T đã cầm ống điếu đập vào chân T . Thấy vậy, H T , L và S n lao vào đánh T , T lấy dao để sẵn trong túi ra cầm bằng tay phải đâm về phía vùng mặt của T , H cầm ống điếu đập vào lưng T hai cái, L dùng tay đấm vào vai, lưng T khoảng 5 cái, S sử dụng xà cầy bằng sắt đập vào người T , T dùng ghế nhựa màu đỏ có phần tựa lưng đập về phía T thì ngay lúc đó Vi Văn N chạy đến ôm, che cho T và can ngăn hai bên đánh nhau, nên N bị ghế nhựa đập trúng vào đầu khiến N bị chảy máu ở vùng

đầu. T tiếp tục đẩy N vào góc và đấm ba cái vào vai phải của N . Phạm Bá N cầm gậy bằng luồng đập nhóm của T nhưng không trúng, sau đó N bị T dùng dao đâm vào sau lưng một nhát, N đã bỏ chạy. Lúc này T bảo L và H kéo T lên cổng của quán, khi lên đến cổng thì T chạy đến giằng co với T và đấm T ba cái vào bụng. Sau đó cả nhóm T bỏ T ở cổng rồi lên xe ô tô rời khỏi hiện trường. Hậu quả, T bị thương tích nặng được ngươi dân đưa đi cấp cứu, còn N và N bị thương nhẹ cùng đi điều trị vết thương tại Bệnh viện đa khoa huyện Mường Lát.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của **Hà Quốc T** do Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát lập vào hồi 07 giờ 35 phút ngày 14 tháng 10 năm 2021 tại Bệnh viện Đa khoa huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, thể hiện các vết thương như sau: Vết thương vùng đỉnh đầu phía trước bên trái, kích thước 3cm x 2cm, vết thương nham nhở; Vết thương vùng giữa trán kích thước 2cm x 1cm, vết thương nham nhở; Vết thương vùng trán phía trên cùng lông mày phải kích thước 4cm x 1cm, vết thương nham nhở; Vết thương vùng trán phía trên đầu trong cùng lông mày trái 1,5cm x 0,5cm, vết thương nham nhở; Vết thương ngay đầu trong cùng lông mày trái kích thước 1cm x 0,5cm, vết thương nham nhở; Vết thương vùng mặt từ đầu trong của lông mày trái vòng xuống khóe mắt trong bên trái đến gò má trái kích thước 7cm x 0,5cm, vết thương nham nhở; Vết thâm bầm tím trên diện 12cm x 4cm vùng đường nách sau dưới bả vai trái, trên nền có 02 (*hai*) vết xước rớm máu; Vết xước da chảy máu ngay đốt sống ngực D3 lệch bên trái kích thước 2cm x 0,2cm; Vết xước da rớm máu ngay ức đốt sống lưng D7 lệch phải kích thước 4cm x 1cm; Vết xước da rớm máu ngay ức đốt sống ngực D8 lệch trái 4cm x 1cm; Vết xước da rớm máu ngay ức đốt sống ngực D8 lệch phải 2,5cm x 1cm; Vết xước da rớm máu ngay ức đốt sống ngực D10 kích thước 2cm x 0,1cm; Vết xước da rớm máu vùng ngực ngay ức đốt sống ngực D10 lệch phải kích thước 2cm x 0,1cm; Vết bầm tím ngay ức cung liên sườn D10, D11 phía sau bên phải kích thước 6,5cm x 1cm; Vết xước da hình tròn ở mặt sau khuỷu tay phải kích thước 1cm x 1cm; Vết xước da rớm máu vùng khuỷu tay trái kích thước 2cm x 1cm; Vết trầy xước da rớm máu ở mặt sau trong khuỷu tay trái kích thước 1cm x 1cm; Vết xước da hình tròn vùng mặt trước dưới gối phải kích thước 1,2cm x 1,5cm; Hố mắt hai bên thâm bầm tím.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của **Vi Văn N** do Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát lập vào hồi 10 giờ 05 phút ngày 14 tháng 10 năm 2021 tại Bệnh viện Đa khoa huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, thể hiện vết thương như sau: Vùng đỉnh đầu có 01 vết thương, kích thước 5 cm x 1 cm, chảy nhiều máu, phù nề, vết thương nham nhở.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của **Phạm Bá N** do Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát lập vào hồi 08 giờ 45 phút ngày 14 tháng 10

năm 2021 tại Bệnh viện Đa khoa huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, thể hiện vết thương như sau: Vùng bả vai bên phải có 01 vết thương, kích thước 1 cm x 1 cm, vết thương nham nhở, chảy máu.

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 711/2021/TTPY ngày 19/10/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với **Hà Quốc T** được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (Điều 4 - Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế) là **28%** *(Hai mươi tám phần trăm).*

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 709/2021/TTPY ngày 19/10/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với **Vi Văn** là **01% (***Một phần trăm***) .**

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 707/2021/TTPY ngày 19/10/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với **Phạm Bá N** là **01%** *(Một phần trăm)*.

Vật chứng trong vụ án: Đối với khúc luồng màu vàng có bám dính dấu vết máu, chiều dài 1,45m (*một phẩy bốn năm mét*) đường kính 6,5cm (*sáu phẩy năm centimet*); Ống điếu bằng nứa màu vàng, phần miệng điếu có phủ băng dính màu đen (đã bị vỡ), có chiều dài 67cm (*sáu mươi bảy centimet*) có đường kính 4,5cm (*bốn phẩy năm centimet*); Ống điếu bằng luồng màu vàng (đã bị vỡ), có chiều dài 79cm (*bảy mươi chín centimet*) có đường kính 4,5cm (*bốn phẩy năm centimet*); Ghế nhựa màu đỏ có phần tựa lưng (đã bị gãy), có chiều cao 65cm (*sáu mươi năm centimet*) có chiều rộng 35cm (ba mươi năm centimet); Đôi dép nhựa màu trắng (đã qua sử dụng), có chiều dài 25cm (*hai mươi năm centimet*) rộng 6,5cm (*sáu phẩy năm centimet*); Con dao nhọn bằng kim loại màu đen; tổng chiều dài dao 25cm (*hai mươi lăm centimet*); Điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu IPHONE, loại IPHONE 11, màu đỏ, đã qua sử dụng, đang được bảo quản tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án huyện Mường Lát.

Đối với xe ô tô, nhãn hiệu Ford Ranger màu xanh, biển kiểm soát 36C - 320.75; số máy P4AT2894025, số khung FF80LW072916, xe đã qua sử dụng; Giấy chứng nhận kiểm định số 2875477; Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 21BB210499335 được xác định chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Bá Sáu, sinh năm 1950, trú tại: Xã Đông Quang, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa (bố đẻ của bị cáo Thức). Xét đơn xin tài sản và giấy ủy quyền của ông Nguyễn Bá S cho con dâu là chị Lò Thị H , sinh năm 1990, tạm trú tại bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Ông Sáu không biết và liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Cơ quan CSĐT Công an

huyện Mường Lát đã trả lại chiếc xe ô tô và những giấy tờ có liên quan cho chị Lò Thị H theo quy định của pháp luật.

Đối với: Chiếc xà cầy bằng sắt màu đen (loại dùng để cậy đinh) dài khoảng 50 cm (*năm mươi centimet*), đường kính khoảng 2 cm (*hai centimet*), có một đầu dẹt tách ra làm hai (theo lời khai của Nguyễn Đình S và những người có liên quan trong vụ án) là hung khí S dùng để đập vào người Hà Quốc T , sau đó vứt gần khu vực hiện trường vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được.

Về bồi thường dân sự:

Đại diện gia đình bị cáo Nguyễn Bá T đã bồi thường chi phí khám chữa bệnh cho bị hại Phạm Bá N số tiền 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*). Hiện anh Nhất không có yêu cầu bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị hại là anh Hà Quốc T nhận bồi thường tổng số tiền là 68.000.000đ (*Sáu mươi tám triệu đồng*) bao gồm chi phí đi lại, khám chữa bệnh, chi phí ăn uống, sinh hoạt, tiền viện phí, tiền thuốc và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với bị hại Vi Văn N , không chấp nhận bất cứ bồi thường nào từ phía bị cáo T và có đề nghị xử lý đúng theo quy định của pháp luật với hành vi của T đã gây ra cho mình; Vi Văn T chưa có bồi thường gì cho Vi Văn N .

Quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm hình sự, các bị hại Hà Văn T và Phạm Bá N đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bị hại Vi Văn N đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Từ những hành vi trên, cáo trạng số 25/CT-VKS-ML ngày 29/03/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường lát đã truy tố các bị cáo về tội *"Cố ý gây thương tích",* quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

Tranh luận và luận tội:

- Ý kiến của KSV: Thấy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thái độ ăn năn hối cải; Các bị cáo phạm tội do bị hại Hà Quốc T dùng ống điếu đánh vào chân bị cáo T trước là hị hại có lỗi trước; Ngay sau khi sảy ra vụ việc, các bị cáo đã đi đầu thú tại cơ quan Công an huyện Mường Lát; Gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại Hà Văn T và Phạm Bá N là đã khắc phục hậu quả; Bị cáo Nguyễn Bá T có bố đẻ là người có công với Nước, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Trong phần tranh luận, các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung của bản

Cáo trạng; Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các quy định của pháp luật, xử các bị cáo như sau:

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo: Nguyễn Bá T ; Vi Văn T ; Nguyễn Đình S và Nguyễn Viết H ; Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự cho bị cáo Bùi Đại Nghĩa L .

Xử phạt các bị cáo:

Nguyễn Bá T từ **34** đến **36** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **60** tháng.

Vi Văn T từ **24** đến **26** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **48** đến **52** tháng.

Nguyễn Đình S từ **28** đến **30** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **56** đến **60** tháng.

Nguyễn Viết H từ **27** đến **29** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **54** tháng **58** tháng.

Bùi Đại Nghĩa L từ **24** đến **26** tháng tù giam, được trừ đi **09** ngày đã bị tạm giữ, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành bản án.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Hà Văn T và Hà Văn N đã nhận tiền bồi thường và viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, tại phiên tòa vắng mặt, trong đơn xin vắng mặt không đề nghị gì nên KSV không đề nghị HĐXX xem xét. Bị hại Vi Văn Ngọc tại phiên tòa vắng mặt không có lý do nên KSV đề nghị HĐXX dành quyền cho bị hại Ng khởi kiện ở vụ án dân sự khác.

Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy*:* Khúc luồng màu vàng có bám dính dấu vết máu, chiều dài 1,45m (*một phẩy bốn năm mét*) đường kính 6,5cm (*sáu phẩy năm centimet*); Ống điếu bằng nứa màu vàng, phần miệng điếu có phủ băng dính màu đen (đã bị vỡ), có chiều dài 67cm (*sáu mươi bảy centimet*) có đường kính 4,5cm (*bốn phẩy năm centimet*); Ống điếu bằng luồng màu vàng (đã bị vỡ), có chiều dài 79cm (*bảy mươi chín centimet*) có đường kính 4,5cm (*bốn phẩy năm centimet*); Ghế nhựa màu đỏ có phần tựa lưng (đã bị gãy), có diều cao 65cm (*sáu mươi năm centimet*) có chiều rộng 35cm (ba mươi năm centimet); Đôi dép nhựa màu trắng (đã qua sử dụng), có chiều dài 25cm (*hai mươi năm centimet*) rộng 6,5cm (*sáu phẩy năm centimet*); Con dao nhọn bằng kim loại màu đen; tổng chiều dài dao 25cm (*hai mươi lăm centimet*);

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Bá T , điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu IPHONE, loại IPHONE 11, màu đỏ, đã qua sử dụng, đang được bảo quản tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát.

- Đối với xe ô tô là tang vật của vụ án. Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã trả lại và những giấy tờ có liên quan cho chị Lò Thị H theo quy định của pháp luật; Đối với chiếc xà cầy bằng sắt, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được. Không đề nghị xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

- ***Ý kiến người bào chữa:*** Người bào chữa cho bị cáo Vi Văn T đồng ý quan điểm của vị đại diện VKS về tội danh và điều luật áp dụng định khung, định tội và các tình tiết giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo. Người bào chữa cho rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, sau khi phạm tội tỏ ra ăn năn hối cải và đã tác động gia đình đến thăm hỏi động viên và bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không nghĩ sẽ dẫn đến hậu quả làm tổn thương sức khỏe của Vi Văn N , đề nghị hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình và cộng đồng và miễn án phí HSST cho bị cáo.

- Ý kiến bị cáo T : Bị cáo nhận tội, đồng tình với lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý, không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, trong lời nói sau cùng các bị cáo đều tỏ ra ăn năn hối cải, nhận thấy việc làm của mình là sai trái pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử bị cáo mức án thấp nhất để các bị cáo có điều kiện rèn luyện sớm trở thành người công dân tốt sống có ích cho xã hội.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Trong giai đoạn tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát; Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ, khách quan, nghiêm túc các bước điều tra, truy tố theo đúng nguyên tắc tiến hành tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, do đó những người tham gia tố tụng trong vụ án này không có khiếu nại gì.

[2]. *Về nội dung vụ án:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo: Nguyễn Bá T , Vi Văn T , Nguyễn Đình S ; Bùi Đại Nghĩa L và Nguyễn Viết H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù

hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các nhân chứng trong vụ án. Cụ thể: Do T còn nợ T tiền, T nhiều lần đòi nợ T chưa trả nên khoảng 22 giờ ngày 13/10/2021, T gọi điện cho Hà Quốc T để hỏi về số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) mà T còn nợ Thức, T và T đã hẹn gặp nhau ở nhà hàng Hải Muối tại khu phố Buốn, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát. Khoảng 23 giờ cùng ngày T điều khiển xe ô tô bán tải BKS 36C-320.75 chở T , H , L và S đến nhà hàng Hải Muối nhưng không nói rõ lý do đi làm gì cho T , H , L và S biết. Đến nơi T ngồi trên xe nghe điện thoại và bảo T , L , H và S vào gặp T hỏi về số tiền nợ. Khi bị hỏi về số tiền nợ, T có đòi cho xem sổ ghi và nói với một người trong nhóm của T là "nói láo tao ném xuống ao bây giờ". Sau đó, T gọi điện thoại cho T và nói T dọa ném T , H , L và S xuống ao. Nghe vậy, T đi xuống gặp T và yêu cầu T trả tiền nhưng T nói chưa có tiền trả hôm nay. Hai bên xảy ra mâu thuẫn, T đã cầm ống điếu đập vào chân T . Thấy vậy, H , T , L và S lao vào đánh T , T lấy dao nhọn, loại gấp để sẵn trong túi ra đâm về phía vùng mặt của T , H cầm ống điếu đập vào lưng T , L dùng tay đấm vào vai và lưng T , S sử dụng xà cầy bằng sắt đập vào người T , T dùng ghế nhựa đập về phía T thì ngay lúc đó Vi Văn N chạy đến ôm, che cho Trường nên Ngọc bị ghế nhựa đập trúng vào đầu khiến Ngọc bị chảy máu ở vùng đầu, Thiệp tiếp tục đẩy Ngọc vào góc và đấm vào vai phải của Ngọc. Phạm Bá N cầm gậy bằng luồng đập nhóm của T nhưng không trúng, sau đó Nhất bị T dùng dao đâm vào sau lưng một nhát, N đã bỏ chạy. Hậu quả, T bị thương tích 28% N thương tích 01% và N thương tích 01%

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát quyết định truy tố các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất vụ án:* Đây là vụ án "Cố ý gây thương tích" có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã sử dụng công cụ, phương tiện phạm tội là hung khí nguy hiểm như dao, gậy sắt, gậy luồng, ống điếu… là hung khí nguy hiểm, cố ý trực tiếp gây tổn hại cho người bị hại anh Hà Quốc T mất 28% sức khỏe, Phạm Bá N mất 01% sức khỏe và Vi Văn N mất 01% sức khỏe. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây tâm lý hoang mang lo lắng cho người dân, làm mất tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn dân cư, nên cần phải có đường lối xử lý nghiêm minh, trừng phạt nghiêm khắc phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra để các bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật.

[4] *Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Các bị cáo đều có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự. Nguyên nhân dẫn đến các bị cáo có hành vi phạm tội là do khi đến đòi nợ T ,đã xảy ra có mâu thuẫn, dẫn đến đánh nhau. Quá trình phạm tội các bị cáo không có sự thống nhất

với nhau, không có sự phân công vai trò gì, một số bị cáo phạm tội ở vai trò đồng phạm giúp sức giản đơn. Sau khi phạm tội các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái pháp luật nên đi đầu thú và đã tác động gia đình đến bồi thường chi phí thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo T có 02 con sinh đôi chưa đầy 03 tháng tuổi, có bố đẻ là người có công với Nước, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến. Ngoài ra bị hại T và N còn có đơn xin gảm án cho các bị cáo và đề nghị xử phạt các bị cáo mức án nhẹ nhất, cho các bị cáo hưởng án treo.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm b điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy rằng: Đối với bị cáo T là người gọi các bị cáo khác đi đòi nợ T , khi bị T đập ống điếu vào chân, T đã dùng dao đâm T và N . Nguyên nhân dẫn đến các bị cáo khác trong vụ án này có hành vi phạm tội là do bị cáo T gây ra. Vì vậy bị cáo T cần xét ở vai trò thực hiện hành vi phạm tội cao hơn và phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác là cần thiết. Các bị cáo còn lại thực hiện hành vi phạm tội bằng hình thức cầm gậy sắt, gậy luồng, ống điếu, dùng tay, chân đấm, đá bị hại. Các bị cáo đều thực hiện hành vi phạm tội ở vai đồng phạm giúp sức và phải chịu mức hình phạt theo hành vi của mình gây ra cho bị hại là cần thiết.

Cần xem xét đến trách nhiệm hình sự của từng bị cáo khi lượng hình để các bị cáo thấy được sự khoan hồng và sự răn đe của pháp luật. Bị cáo Bùi Đại Nghĩa L đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa về hành vi *"Tổ chức việc sử dụng trái phép chất ma túy"* kể từ ngày 19/3/2022, vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tù giam là phù hợp. Đối với bị cáo Nguyễn Bá T phải chịu hình phạt cao hơn, xử các bị cáo còn lại trong vụ án mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù giam, cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo sớm trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

[5] *Xét về vật chứng trong vụ án:*

Con dao nhọn, cán dao và lưỡi dao bằng kim loại là công cụ bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội; khúc luồng màu vàng chiều dài 1,45m, đường kính 6,5 cm; ống điếu bằng luồng màu vàng (đã bị vỡ), chiều dài 79cm, đường kính 4,5cm; ghế nhựa màu đỏ phần tựa lưng (đã bị gãy), chiều cao 65cm, chiều rộng 35cm; đôi dép nhựa màu trắng (đã qua sử dụng), chiều dài 25cm, rộng 6,5cm. Các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu IPHONE, loại IPHONE 11, màu đỏ, đã qua sử dụng, (thu của Nguyễn Bá T). Trả lại cho T là phù hợp.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

Người bị hại Hà Quốc T và Phạm Bá N t đã nhận tiền bồi thường và không có ý kiến gì. HĐXX không xem xét. Vi Văn N vắng mặt lần thứ 2 không có lý do, để bảo đảm quyền cho người bị hại HĐXX dành quyền cho Ngọc khởi kiện bằng vụ án dân sự theo quy định của pháp luật.

[7]. *Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo Thiệp là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Các bị cáo còn lại không thuộc trường hợp được miễn án phí sơ thẩm nên phải chịu án phí HSST. Tất cả các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Điều 65; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS. Cho các bị cáo: **Nguyễn Bá Th , Nguyễn Viết H , Nguyễn Đình S , Vi Văn Th ;**

- Điều 38; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS. Cho bị cáo **Bùi Đại Nghĩa L ;**

- Điều 61; Điều 62; Điều 331; Điều 333; Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Tuyên: Các bị cáo Nguyễn Bá T , Bùi Đại Nghĩa Nguyễn Viết H , Nguyễn Đình S , Vi Văn T phạm tội: *"Cố ý gây thương tích"*.

Xử phạt hình phạt chính:

Bùi Đại Nghĩa L g 02 (*Hai*) năm tù được trừ đi 09 ngày đã bị tạm giữ, thời gian còn lại bị cáo phải thi hành là **23** (*Hai ba*) tháng **21** (*Hai mốt*) ngày, tính từ ngày bị cáo đi thi hành bản án.

Nguyễn Bá T 30 (*ba mươi*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **60** (*Sáu mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bà Lò Thị H , sinh năm 1990 (vợ bị cáo) có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Nguyễn Viết H **28** (*Hai tám*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **56** (*Năm sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Thọ Lâm, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bà Ngô Thị T **,** sinh năm 1980 (Mẹ bị cáo), có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Thọ Lâm, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Nguyễn Đình S **28** (*Hai tám*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **56** (*Năm sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình ông Nguyễn Đình H , sinh năm 1972, bà Lê Thị X **,** sinh năm 1975 (Bố, mẹ bị cáo) có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa trong việc giám sát giáo dục bị cáo Sơn.

Vi Văn T **24** (*Hai bốn*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **48** (*Bốn tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Quang Chiểu, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình ông Vi Văn C , sinh năm 1977, bà Lò Thị N **,** sinh năm 1979 (Bố, mẹ bị cáo), có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Quang Chiểu, huyện Mường Lát trong việc giám sát giáo dục bị cáo T **.**

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92, Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

Về trách nhiệm dân sự: Dành quyền cho Vi Văn N khởi kiện bị cáo Thiệp bằng vụ án dân sự.

Về tang vật: **Tuyên**:

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Bá T : Điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu IPHONE, loại IPHONE 11, màu đỏ, đã qua sử dụng.

* Tịch thu, tiêu huỷ: Con dao nhọn, cán dao và lưỡi dao bằng kim loại là công cụ bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội; khúc luồng màu vàng chiều dài 1,45m, đường kính 6,5 cm; ống điếu bằng luồng màu vàng (đã bị vỡ), chiều dài 79cm, đường kính 4,5cm; ghế nhựa màu đỏ phần tựa lưng (đã bị gãy), chiều cao 65cm, chiều rộng 35cm; đôi dép nhựa màu trắng (đã qua sử dụng), chiều dài 25cm, rộng 6,5cm. Vật chứng kể trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa theo Quyết định chuyển vật chứng số: 24/QĐ-VKS-ML, ngày 29/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát và Biên bản

giao nhận vật chứng số: 35/NK-2022 ngày 30/3/2022 giữa Công an huyện Mường Lát và Chi cục THADS huyện Mường Lát.

Về án phí: **Tuyên**: Bị cáo Vi Văn T được miễn án phí HSST. Các bị cáo Nguyễn Bá T , Bùi Đại Nghĩa L , Nguyễn Viết H , Nguyễn Đình S , mỗi bị cáo phải nộp **200.000** (*Hai trăm nghìn đồng*), tiền án phí HSST.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Án xử công khai, có mặt các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Thiệp; vắng mặt người bị hại. Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hợp lệ; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo phải thi hành khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm, nếu không tự nguyện thì bị cưỡng chế theo điều 9 luật THADS, thời hiệu thi hành án căn cứ điều 30 luật Thi hành án dân sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Ngô Thị T

Nơi nhận:
- Phòng KTNV TAND tỉnh;
- VKSND huyện M. Lát;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- Công an huyện M. Lát;
- CCTHADS huyện M.Lát;
- Sở Tư pháp Thanh Hoá;
- Các bị cáo;
- Những người bị hại;
- UBND các xã có bị cáo cư trú;
- Người bào chữa;
- Hồ sơ THA HS;
- Lưu hồ sơ vụ án.